

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH  
CÔNG NGHỆ DỆT, MAY**

**Số tín chỉ: 03  
Trình độ đào tạo: Đại học  
Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

- Tên học phần:** Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ dệt, may
- Mã học phần:** TANH 024
- Số tín chỉ:** 03 (3,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 3
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 45 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành.
  - Tự học: 90 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã hoàn thành học phần Tiếng Anh 4.
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	Tang.huyminh@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	Luongnn78@gmail.com

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ dệt, may cung cấp cho sinh viên những nội dung sau:

Ngữ pháp: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức ngữ pháp về thì, mệnh đề quan hệ, câu bị động, câu điều kiện, câu cầu khiến, lời nói trực tiếp, gián tiếp. Bên cạnh đó cung cấp cho sinh viên từ vựng chuyên ngành dệt, may theo các chủ đề bài học, từ vựng về thời trang, cấu tạo sợi. Sinh viên được luyện các kỹ năng nghe, nói và đọc và viết về các chủ đề bài học. Kết cấu mỗi bài học gồm 4 phần, mỗi phần đều bao gồm 1 chủ đề về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp và phần luyện tập các kỹ năng nói, đọc, viết. Kết thúc mỗi bài đều có phần củng cố và ôn tập lại toàn bộ nội dung bài học đó.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
	<p>Trình bày các kiến thức về các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hiện tượng ngữ pháp, các cấu trúc tiếng Anh trình độ sơ trung (pre-intermediate): Thì quá khứ đơn, mệnh đề quan hệ, câu bị động và câu điều kiện, cách sử dụng các phó từ so, such, enough, too, although, inspite of...</li> <li>- Từ vựng, cấu trúc câu giao tiếp đơn giản trong mua bán, thực hành tại xưởng.</li> </ul>	3	[1.2.1.1b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng nói, được một số hội thoại giao dịch cơ bản: Ở xưởng thực tập may, tại quầy bán quần áo, tại hội chợ triển lãm hàng may mặc, tại cửa hàng may.</li> <li>- Kỹ năng đọc hiểu các bài đọc bằng tiếng Anh liên quan đến ngành Công nghệ dệt, may và thời trang.</li> <li>- Nghe hiểu các bài hội thoại mua sắm, mô tả trang phục, nghề nghiệp.</li> <li>- Viết được câu mô tả được đặc điểm của từng loại sợi, từng loại trang phục. Viết được đoạn văn dài từ 100-200 từ mô tả các bước lấy số đo, các bước là trang phục, kết hợp phục trang.</li> </ul>	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách</li> </ul>	4	[1.2.3.1]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. - Sinh viên thêm yêu thích, gắn bó với chuyên ngành được đào tạo. Hình thành khả năng tự học, ý thức tự giác học tập, tích cực tìm hiểu bài đọc, từ vựng liên quan đến chủ đề bài học.		

### 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Trình bày được các từ vựng, cấu trúc câu giao tiếp đơn giản trong mua bán, thực hành tại xưởng.	3	[2.1.2]
CĐR1.2	Trình bày được các hiện tượng ngữ pháp, các cấu trúc tiếng Anh trình độ sơ trung (pre-intermediate): Thì quá khứ đơn, mệnh đề quan hệ, câu bị động và câu điều kiện, cách sử dụng các phó từ so, such, enough, too, although, in spite of.	3	[2.1.2]
CĐR1.3	Sử dụng đúng các từ vựng, cấu trúc ngữ pháp trong nội dung học phần. Biết cách đưa ra lời khuyên về cách chọn trang phục theo kiểu dáng và màu sắc, phù hợp với hình thể và khuôn mặt. Mô tả được các bước lấy số đo, các bước là ủi trang phục, hiểu các ký hiệu của nhãn giặt trên trang phục, các cấu trúc mua sắm.	3	[2.1.2]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Phát âm chuẩn từ vựng, giao tiếp một cách đơn giản, nói chậm rãi, rõ ràng, phong thái tự tin.	4	[2.2.6]
CĐR 2.2	Đọc hiểu được đặc điểm của các loại sợi chính được sử dụng trong ngành may. Nhận biết được các đặc điểm của các loại sợi phổ biến, biết cách chọn trang phục phù hợp với vóc dáng, so sánh	4	[2.2.6]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
	được những tính năng cụ thể của từng loại vải, loại trang phục.		
CDR 2.3	Thực hiện được một số hội thoại giao dịch: Ở xưởng thực tập may, tại quầy bán quần áo, tại hội chợ triển lãm hàng may mặc, tại cửa hàng may. Sinh viên còn có khả năng đọc được các ký hiệu về quy trình giặt, cách giặt trên các mác nhãn gắn cùng các sản phẩm may, các quy trình chăm sóc cho từng loại vải, trang phục.	4	[2.2.6]
CDR 2.4	Biết cách đưa ra lời khuyên về lựa chọn trang phục.	4	[2.2.6]
CDR 2.5	Nghe hiểu các đoạn hội thoại về chủ đề thời trang	4	[2.2.6]
CDR 2.6	Có thể viết được đoạn văn ngắn, hoặc hội thoại ngắn có độ dài từ 10-15 về các chủ điểm ngành dệt, may.		[2.2.6]
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.1]
CDR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. Sinh viên thêm yêu thích với chuyên ngành học tập, tự giác tìm tòi đọc thêm các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.	4	[2.3.1]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần											
		CDR1			CDR2						CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 2.6	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	Unit 1. Introduction to fashion	x	x		x	x			x		x	x	x
2	Unit 2. History of fashion	x	x	x	x	x		x	x		x	x	x
3	Unit 3. Textiles	x	x		x	x			x		x	x	x

4	Unit 4. Garment construction	x	x	x	x	x	x				x	x	x
5	Unit 5. Production	x	x		x	x	x				x	x	x
6	Unit 6. Promotion	x	x		x	x	x			x	x	x	x
7	Unit 7. Event	x	x		x	x			x	x	x	x	x
8	Unit 8. Retail	x	x	x	x	x	x	x	x		x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập thực hành, bài kiểm tra thường xuyên.
CDR2	Bài tập thực hành, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập thực hành đọc trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thực hành đọc được đánh giá theo các nội dung: Trình bày nội dung bài đọc theo chủ đề, cách sử dụng từ vựng, cấu trúc.

- Kiểm tra giữa học phần: Trắc nghiệm kết hợp (01 bài kiểm tra) thời gian làm bài 90 phút)

- Thi kết thúc học phần: Trắc nghiệm kết hợp (01 bài thi, thời gian làm bài 90 phút).

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.

- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.

- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.

- Dụng cụ học tập: Từ điển, vở ghi, bút, ...

### 13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]. Mary E. Ward, 2016, *English for Fashion Industry*, Oxford University Press.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2]. Raymond Murphy, *English Grammar in use*, Cambridge Press.

[3]. Nguyễn Văn Lân, *Thuật ngữ dệt may*, nhà xuất bản Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh

### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p><b>Unit 1. Introduction to fashion</b></p> <p><b>Mục tiêu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách mô tả chức danh nghề nghiệp.</li> <li>- Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>1.1 Starter</b></p> <p><b>1.2 Output</b></p>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép, luyện phát âm.</li> <li>- Đọc trang 84 tài liệu [3], trang 5-13 tài liệu [1].</li> <li>- Nghe hiểu đoạn hội thoại mô tả nghề nghiệp.</li> <li>- Làm việc theo cặp luyện tập mô tả nghề nghiệp ngành may.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.5 CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
2	<p><b>Unit 2. History of fashion</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách sử dụng thời quá khứ đơn và cấu trúc “Used to” để mô tả thói quen trong quá khứ.</li> <li>- Đọc hiểu nội dung bài đọc về các mốc thời gian và xu thế thời trang.</li> </ul>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Trình bày cách sử dụng thời quá khứ đơn và cấu trúc “used to” để miêu tả thói quen trong quá khứ.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b>  <b>2.1 Starter</b>  <b>2.2 Output</b></p>		<p>- Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.  <b>Sinh viên:</b>  - Quan sát, ghi chép, luyện phát âm.  - Đọc trang 52, 54, 56, 58, 60, 62 tài liệu [3], trang 10, 11, 12 tài liệu [2], trang 14-22 TL [1]  - Đọc hiểu đoạn văn và trả lời câu hỏi, nghe hiểu đoạn hội thoại về xu thế thời trang.</p>	CDR3.3.
3	<p><b>Unit 3. Textiles</b>  <b>Mục tiêu bài:</b>  - Biết cách sử dụng cấu trúc câu bị động, biết cách đưa ra yêu cầu và đáp lại yêu cầu  - Hiểu các loại sợi, cách chế tạo sợi và các thông tin bảo quản sử dụng sản phẩm.  <b>Nội dung cụ thể:</b>  <b>3.1 Starter</b>  <b>3.2 Output</b></p>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</b>  <b>Giảng viên:</b>  - Giải thích nghĩa của từ vựng.  - Luyện phát âm cho sinh viên.  - Trình bày cách sử dụng câu bị động, cách đưa ra lời yêu cầu và đáp lại yêu cầu.  - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.  <b>Sinh viên:</b>  - Đọc trang 176, 178, 180 tài liệu [3], trang 23-26 TL [1].  - Hoàn thành bài tập trang 177, 179, 181 tài liệu [3].  - Đọc kỹ các từ mới trang 22,23 tài liệu [2].  - Đọc bài đọc, hoàn thành bài tập trang 23, 24, 25, 26 tài liệu [1].</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
4	<p><b>Unit 4. Garment construction</b>  <b>Mục tiêu bài:</b>  - Thực hành được hội thoại đơn giản, hỏi và trả lời về các hoạt động tại xưởng thực tập may.  - Biết cách đo là lấy số đo.</p>	6 (4LT, 0TH, 2KT)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</b>  <b>Giảng viên:</b>  - Giải thích nghĩa của từ vựng.  - Luyện phát âm cho sinh viên.  - Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm học</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1,



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>4.1 Starter</b></p> <p><b>4.2 Output</b></p> <p><b>- Kiểm tra giữa học phần.</b></p>		<p>tập tại xưởng thực hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép và luyện phát âm.</li> <li>- Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 29-36 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc các cấu trúc hội thoại ở trang 72 tài liệu [3].</li> <li>- Ôn tập cấu trúc câu bị động, động từ khuyết thiếu.</li> <li>- Làm bài kiểm tra GHP.</li> </ul>	CDR3.2, CDR3.3.
5	<p><b>Unit 5. Production</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng.</li> <li>- Mô tả được cách đóng gói sản phẩm, báo cáo các lỗi sản xuất.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>5.1 Starter</b></p> <p><b>5.2 Output</b></p>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm học tập tại xưởng thực hành.</li> <li>- Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép và luyện phát âm.</li> <li>- Đọc trang 35, 36, 37 ghi lại từ mới trang 37, 38 tài liệu [3]. Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 37-43 tài liệu [1].</li> <li>- Hoàn thành bài tập phần 5.4 tài liệu [1].</li> <li>- Thực hành hội thoại theo cặp.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
6	<p><b>Unit 6. Promtion</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành được một đoạn hội thoại mua bán tại cửa hàng, sử dụng các cấu trúc</li> </ul>	3 (3LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
	<p>hỏi và trả giá, đổi trả hàng hóa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng.</li> <li>- Viết được nội dung quảng bá sản phẩm trên báo chí hoặc website.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b>  <b>6.1 Starter</b>  <b>6.2 Output</b></p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm mua bán và trả giá.</li> <li>- Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên viết bài quảng bá sản phẩm.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép và luyện phát âm.</li> <li>- Đọc trang 41, 42 ghi lại từ mới trang 44 tài liệu [3].</li> <li>- Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 43-50 tài liệu [1].</li> <li>- Hoàn thành bài tập phần 6.4 tài liệu [1].</li> <li>- Thực hành hội thoại mua bán và trả giá theo cặp.</li> <li>- Thực hành viết bài quảng bá sản phẩm trên báo.</li> </ul>	CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
7	<p><b>Unit 7. Event</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc hiểu đoạn văn về chủ đề triển lãm hàng may mặc.</li> <li>- Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng.</li> <li>- Biết cách viết bài mô tả về xu hướng và các sự kiện thời trang, lập kế hoạch cụ thể.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b>  <b>7.1 Starter</b>  <b>7.2 Output</b></p>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm lập kế hoạch cho sự kiện thời trang.</li> <li>- Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép và luyện phát âm.</li> <li>-Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 51-59 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc trang 54, 55, 56 tài liệu [3] và ghi lại cấu trúc.</li> <li>- Luyện kỹ năng viết mô tả</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.5 CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
			về các sự kiện thời trang.	
8	<p><b>Unit 8. Retail</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc hiểu đoạn văn về chủ đề bán lẻ, quảng bá sản phẩm may mặc.</li> <li>- Luyện hội thoại theo cặp.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p><b>8.1 Starter</b></p> <p><b>8.2 Output</b></p>	6 (6LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nghĩa của từ vựng.</li> <li>- Luyện phát âm cho sinh viên.</li> <li>- Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm mua bán trực tiếp tại cửa hàng.</li> <li>- Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, ghi chép và luyện phát âm.</li> <li>- Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 60-69 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc trang 64, 65, 66 Tài liệu [3]</li> <li>- Đọc và dịch trôi chảy đoạn văn về thay đổi trang phục.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.2, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Nguyễn Đăng Tiên**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Trịnh Thị Chuyên**